TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 09/01/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Bé
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Ánh Minh
2. Ông Nguyễn Văn Thông

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Thị Mùi – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Q**; giới tính: nam; tên gọi khác: không; Sinh ngày 15/7/2003, tại: TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Nơi ĐKHKTT: Khối phố 8, Phường A, TP. K, tỉnh Q; Con ông: Nguyễn L (chết) và bà: Nguyễn Thị Ngọc B (sinh năm 1967) trú tại Khối phố 8, Phường A, TP. K, tỉnh Q. Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con út; Bị cáo có vợ là Vũ Thị Lệ T, sinh năm: 2002, nghề nghiệp: lao động tự do và có 01 người con sinh năm 2024;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 30/3/2021, bị Tòa án nhân dân TP. Tam Kỳ xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong án phạt tù ngày 22/4/2022, tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 16.400.000 đồng nộp vào ngày 22/7/2024.

- Ngày 21/11/2024, bị Tòa án nhân dân TP. Tam Kỳ xử phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an TP. Tam Kỳ. Có mặt

- **Bị hại:** Hường Quang L, sinh năm: 2006, địa chỉ: khối phố 2, Phường A, thành phố K, tỉnh Q. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm: 1967, địa chỉ: Khối phố 8, Phường A, thành phố K, tỉnh Q. Có mặt

+ Bà Vũ Thị Lệ T, sinh năm: 2002, địa chỉ: Khối phố 8, Phường A, thành phố K, tỉnh Q. Có mặt

+ Ông Hường T2, sinh năm: 1977, địa chỉ: Khối phố 2, Phường A, thành phố K, tỉnh Q. Có mặt

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1973, địa chỉ: Khối phố 2, Phường A, thành phố K, tỉnh Q. Vắng mặt

+ Anh Trương Thanh H, sinh năm: 1999, địa chỉ: khối phố 2, phường X, thành phố K, tỉnh Q. Vắng mặt

+ Anh Cao Đ, sinh năm: 1991, địa chỉ: thôn K, xã Q, huyện S, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Diệp Đình H, sinh năm: 2006, địa chỉ: thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Q Vắng mặt.

+ Anh Phan Hoàng P, sinh năm: 2005, địa chỉ: khối phố M, phường T, thành phố K, tỉnh Q. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/7/2024, Nguyễn Q có đưa cho Hường Quang L số tiền 5.000.000 đồng để nhờ L chuyển vào tài khoản của Q, rồi Q đi Quy Nhơn, Bình Định chơi. Khi đi chơi ở Quy Nhơn, do chưa thấy L chuyển tiền vào tài khoản nên Q nhiều lần gọi điện, nhắn tin qua messenger cho L nhưng L không trả lời. Đến ngày 03/7/2024, Q về nhà thì L vẫn chưa chuyển tiền vào tài khoản cho Q.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/7/2024, Diệp Đình H (*sinh năm 2006, trú* thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Q) và Phan Hoàng P (*sinh năm 2005, trú* khối phố M, phường T, thành phố K, tỉnh Q) ngồi uống nước tại quán nước gần cầu Kỳ Phú rồi rủ nhau đi biển. H sử dụng tài khoản Facebook tên "Diệp Đình H" gọi điện qua tài khoản Facebook của Hường Quang L tên "Quang H" rủ L đi biển chơi thì L đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe chở H đến ở nhà nội L tại kiệt đường Tôn Đức Thắng thuộc Phường A, thành phố K để đón L. Sau khi đón L, P nói đói bụng nên chở H và L vào quán bánh kẹp vỉa hè đường Tôn Đức Thắng, đối diện Karaoke New 86 ngồi ăn bánh. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả ba đang ngồi ăn bánh thì Nguyễn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, số loại Vespa, biển số 92G1-258.32 đi trên đường Tôn Đức Thắng đến quán bánh kẹp mua bánh. Q gặp L, H và P tại đây. Q dựng xe trước quán, đi bộ đến chỗ L hỏi về việc tiền Q đâu chưa thấy vào

tài khoản, L trả lời vòng vo nên Q dùng tay phải tát một cái trúng vào má trái L. Q yêu cầu L lên xe để Q chở về nhà nói chuyện. L không muốn lên xe nhưng do sợ Q nên L ngồi lên xe để Q chở L về nhà. P và H thấy vậy nên điều khiển xe theo sau xe Q.

Khi đến nhà Q ở Số 127 Ông Ích Khiêm, Khối phố 7, Phường A, thành phố K thì Vũ Thị Lệ T (*sinh năm 2002, trú Xóm 1, xã X, huyện T, tỉnh Đ; hiện ở tại Khối phố 8, Phường A, thành phố K*) là vợ Q kéo mở cửa sắt ra để Q điều khiển xe chở L vào trong nhà, rồi H và P cũng vào trong nhà. Sau đó T kéo cửa sắt lại, móc ổ khóa nhưng không chốt khóa cửa. Khi vào trong nhà, L đi đến giường cạnh bàn thờ ba Q ngồi xuống giường. Q nói L đứng dậy nói chuyện, L đứng dậy, Q hỏi L tiền của Q đâu thì L trả lời vòng vo nên Q dùng tay phải tát vào mặt L một cái. L muốn bỏ chạy khỏi nhà Q nhưng sợ không dám bỏ chạy. Lúc này, bà Nguyễn Thị Ngọc B (*sinh năm 1967, trú Khối phố 8, Phường A, thành phố K)* là mẹ ruột của Q về nhà, T mở cửa cho bà B vào nhà rồi kéo cửa lại. Thấy L, bà B cũng hỏi L về số tiền của Q, khuyên L nói thật đã sử dụng tiền đó để làm gì. L trả lời vòng vo khoảng 10-15 phút, Q bực tức muốn đánh L thì P, H, bà B, T khuyên can. Q tiếp tục hỏi L tiền của Q ở đâu thì L vẫn trả lời vòng vo, Q dùng tay phải đánh 01 cái vào vai phải L thì L nói khoản tiền 5.000.000 đồng L đã dùng trả nợ và tiêu xài. Q hỏi L giờ tính sao, L nói để về nhà xin gia đình trả lại. Q không chịu và yêu cầu L điện thoại cho gia đình ngay tại nhà Q. L mượn điện thoại của P để gọi cho người bà con nhưng không nghe máy. Q xông lại túm cổ áo L kéo L đứng dậy và đánh vào cổ L 01 cái thì P, H, bà B, T vào can ngăn. Trong lúc túm cổ áo giằng co thì cổ áo của L giãn ra, L tụt đầu vào trong cổ áo thoát ra khỏi người. L chạy ra kéo cửa sắt ra bỏ chạy khỏi nhà Q.

L xin người đi đường về nhà bác ruột là Hường T2 (*sinh năm 1977, trú Khối phố 2, Phường A, thành phố K, tỉnh Q*) và kể chuyện bị Q đánh cho ông T2 nghe. Sau khi nghe chuyện, ông T2 chở vợ là Nguyễn Thị T1 (*sinh năm 1972, trú Khối phố 2, Phường A, thành phố K, tỉnh Q*) và L đến nhà Q. Tại đây, gia đình Q và 02 vợ chồng ông T2 tranh cãi nhau về việc L bị bắt giữ đánh. T1 đẩy L vào bên trong nhà Q và nói L cứ vào nhà ngồi. Bà B nói L ra khỏi nhà và dùng tay quơ trúng vào mặt L. Thấy vậy, T1 dùng tay phải đánh trúng vào mặt bà B làm trầy đuôi mắt phải. Bà B cầm lấy cây chổi Inox dạng ống mỏng dài 1,1m, đường kính 2cm gần đó định đánh T1 thì T can ngăn, sau đó T1 đi ngoài đường trước nhà đứng. Lúc này, T2 và Q tranh cãi, thách thức nhau. T2 mở cốp xe máy của mình lấy 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại có nhiều màu sắc dài 63cm. Thấy vậy, Q cũng vào nhà lấy 01 con dao tự chế dài 93cm có cán dạng ống tròn, lưỡi bằng kim loại dài 33cm mang ra nhưng T giữ lại và giằng tay cầm dao của Q. T2 cầm gậy ba khúc lại gần Q thì Q dùng tay đẩy T2 ra, T2 liền dùng cây gậy ba khúc đánh vào Q theo hướng từ trên xuống, Q đưa tay lên đỡ nên bị trúng vào tay. Sau khi bị đánh, Q cầm con dao tự chế đuổi ví T2 và chém 02 phát về phía T2 nhưng không trúng và dao bị rơi xuống đường. Sau đó, T2 và Q xông lại ôm vật nhau xuống đường nhựa, T2 đè trên người Q và dùng tay đè đầu, ghì mặt Q xuống nền đường. Thấy vậy, bà B dùng cán chổi

đánh vào lưng T2 05 cái. Q vùng người thoát ra được đứng dậy giằng co với T2 làm T2bị trượt xuống kênh mương bên đường. Q chạy vào trong nhà, còn T2 đứng lên bỏ đi. Sau đó, Công an Phường A đến hiện trường lập biên bản sự việc, làm việc với những người liên quan.

** Đồ vật tạm giữ:*

- 01 (một) xe mô tô hiệu PIAGGIO VESPA mang biển số 92G1-258.32;

- 01 (một) dao tự chế dài 93cm có cán dạng ống tròn (đường kính 02cm, dài 60cm), lưỡi bằng kim loại dài 33cm;

- 01 (một) áo thun màu đen;

- 01 (một) cán chổi bằng Inox, dạng ống mỏng dài 1,1m, đường kính 2cm, có 02 vị trí đã bị cong;

- 01 (một) gậy ba khúc bằng kim loại có nhiều màu sắc, dài 63cm (khi thu lại dài 23cm), cán bọc su;

- 01 (một) đĩa DVD bên trong có chứa 03 đoạn video liên quan đến vụ việc.

** Kết luận giám định thương tích:*

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 428/KLTTCT-TTPY ngày 15/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hường Quang L tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 615/KLTTCT-TTPY ngày 08/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Q tại thời điểm giám định là 00% (không phần trăm).

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 700/KLTTCT-TTPY ngày 08/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Ngọc B tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm).

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 706/KLTTCT-TTPY ngày 14/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hường T2 tại thời điểm giám định là 00% (không phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số: 172/CT-VKSTK-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Q về tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật*" theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 .

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Q phạm tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật*"; áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị

cáo Nguyễn Q từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Q thừa nhận hành vi vi phạm của mình. Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng, luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên toà, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vụ án.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố. Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào ngày 03/7/2024, tại vỉa hè đối diện quán Karaoke New 86, đường Tôn Đức Thắng, Phường A, thành phố K, Nguyễn Q có hành vi dùng vũ lực, khống chế, buộc Hường Quang L phải lên xe mô tô của Q để Q chở L đưa về nhà của Q tại Số 127 Ông Ích Khiêm, thành phố K để đánh đập, tra hỏi L về số tiền 5.000.000 đồng mà Q đã đưa cho L trước đó, gây thương tích cho L 03% (ba phần trăm).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Q đủ các yếu tố cấu thành tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật*" theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền tự do dân chủ

của công dân, trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Bị cáo đang nuôi con nhỏ sinh năm 2024, có hoàn cảnh gia đình khó khăn và gia đình có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo có bác ruột Nguyễn V là người có công cách mạng đang hưởng trợ cấp thương binh, bệnh binh nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội "cố ý gây thương tích", "tàng trữ trái pháp chất ma túy".

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu PIAGGIO, số loại VESPA, biển số 92G1-258.32. Qua xác minh xe này do anh Cao Đ đứng tên chủ sở hữu. Đến năm 2021, anh Trường đã bán xe trên cho cửa hàng xe máy Tâm Mai 3 do anh Trương Thanh H làm chủ, khi mua xe anh H thấy màu sơn của xe đã đổi thành màu trắng (trong giấy đăng ký xe là màu xanh). Đến ngày 21/5/2024, anh H đã bán lại xe này cho Vũ Thị Lệ T (vợ Q) với số tiền 44.000.000 đồng, có viết giấy bán xe. Ngày 03/7/2024, Q sử dụng xe này để chở Hường Quang L về nhà, giữ đánh đập L gây thương tích. Tuy nhiên, khi Q điều khiển xe đi, T không biết Q đi đâu, làm gì, đến khi Q chở L về nhà T mới biết; đồng thời xe này là tài sản riêng của T, mua trước khi kết hôn với Q, không phải tài sản chung của vợ chồng. Vì vậy, cần trả lại chiếc xe trên cho Vũ Thị Lệ T.

Đối với 01 áo thun màu đen của Hường Quang L. Qua làm việc, L khai áo thun này đã cũ, L không có nhu cầu nhận lại nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 đĩa DVD bên trong có chứa 03 đoạn video liên quan đến vụ việc, cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình Nguyễn Q đã bồi thường cho Hường Quang L số tiền 10.000.000 đồng. L không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét giải quyết.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc B, ông Hường T2, bị cáo Nguyễn Q không yêu cầu đền bù gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

- Đối với 01 dao tự chế của Nguyễn Q. Theo kết luận giám định số 1737 ngày 27/8/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng kết luận con dao tự chế nêu trên gửi giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ. Con dao này Q khai lượm ven đường (không nhớ vị trí) rồi đem về nhà cất, đến ngày 03/7/2024 mang ra đánh Hường T2 nhưng không trúng. Hành vi này của Q đã vi phạm điểm c khoản 4 Điều 11 Nghị Nghị 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống bạo lực gia đình.

- Đối với 01 gậy ba khúc bằng kim loại của Hường T2. Theo kết luận giám định số 1737 ngày 27/8/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng kết luận gậy ba khúc nêu trên gửi giám định thuộc công cụ hỗ trợ. T2 khai do T2 nhặt được bên đường từ lâu (không nhớ địa điểm) để tại nhà và đến ngày 03/7/2024 mang đến nhà Q. Bản thân T2 chưa có tiền án, tiền sự về hành một trong các hành vi được quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, hành vi của T2 không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ" theo Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của T2 đã vi phạm điểm a khoản 4 Điều 11 Nghị Nghị 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

- Đối với việc Nguyễn Q có hành vi dùng tay đánh Hường Quang L gây thương tích 03% (ba phần trăm). Quá trình điều tra, bị hại có đơn xin bãi nại, rút đơn yêu yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với sự việc trên; bản thân Q chưa có tiền án, tiền sự về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác". Vì vậy, hành vi trên của Q không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi này của Q đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị Nghị 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

- Đối với Hường T2 có hành vi dùng cây ba khúc đánh Nguyễn Q và ôm vật Q xuống đường gây thương tích 00% (không phần trăm). Quá trình điều tra, Q có đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì đối với vụ việc trên. Hành vi của T2 không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi này của T2 đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị Nghị 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

- Đối với Nguyễn Thị Ngọc B có hành vi dùng cán chổi bằng inox đánh Hường T2 gây thương tích 00% (không phần trăm). Quá trình điều tra, T2 có đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì đối với vụ việc trên. Hành vi của B không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi này của bà B đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị Nghị 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

- Đối với bà Nguyễn Thị T1 có hành vi dùng tay đánh trúng mặt bà Nguyễn Thị Ngọc B gây thương tích 01% (một phần trăm). Quá trình điều tra, bà B có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi này của T1 và có đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì. Bản thân T1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác". Vì vậy, hành vi của T1 không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi này của T1 đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tất cả những hành vi vi phạm trên của Nguyễn Q, Hường T2, Nguyễn Thị Ngọc B, Nguyễn Thị T1 đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Đối với Phan Hoàng P và Diệp Đình H: H và P có quen biết với Nguyễn Q, thỉnh thoảng vẫn có đến nhà Q chơi; vào ngày 03/7/2024, Hường Quang L đi chung với H và Pnên khi thấy Q yêu cầu L lên xe chở về nhà thì H và P đi theo sau với mục đích xem sự việc như thế nào. H và P không có hẹn trước với Q. Tại nhà Q, H và P chỉ đứng nhìn, khi thấy Q đánh L thì H và P vào can ngăn; H và P không tham gia đánh L, không giúp sức cho Q giữ đánh L. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với P, H là phù hợp.

- Đối với Vũ Thị Lệ T: Nhà của Nguyễn Q có con nhỏ nên thường xuyên đóng cửa, khi có ai về nhà thì T mở cửa cho người nhà vào rồi đóng cửa lại. Vào ngày 03/7/2024 cũng vậy, khi thấy Q về thì T mở cửa cho Q vào, L thường xuyên ăn ở tại nhà Q nên khi thấy Q chở L về thì T nghĩ bình thường, T không biết việc Q đưa L về nhà là trái ý muốn L, không biết Q sẽ giữ L lại để đánh L. Tại nhà Q, khi thấy Q đánh L thì T cũng đã khuyên can, căn ngăn Q. T không giúp sức cho hành vi phạm tội của Q. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với T là phù hợp.

- Đối với bà Nguyễn Thị Ngọc B: Quá trình Nguyễn Q giữ Hường Quang L tại nhà rồi đánh L, bà B đứng nhìn rồi khuyên can Q và L, can ngăn việc Q đánh L. Bà B không có hành động gì giúp sức cho hành vi phạm tội của Q nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng mà Nguyễn Q đưa cho Hường Quang L ngày 01/7/2024. Qua làm việc L khai đã dùng để trả nợ cho bạn là Vũ Hoàng M (không rõ nhân thân, lai lịch) và tiêu xài cá nhân. Do không biết lai lịch của M nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được. Quá trình điều tra, L đã trả lại số tiền 5.000.000 đồng trên cho Q (mẹ Q nhận thay cho Q).

- Ngày 30/3/2021, Nguyễn Q bị Tòa án nhân dân TP. Tam Kỳ xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong án phạt tù ngày 22/4/2022, tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 16.400.000 đồng nộp vào ngày 22/7/2024. Tuy nhiên, do khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên không có án tích theo quy định tại Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Q phạm tội: "*Bắt, giữ người trái pháp luật*".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Q 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Vật chứng:

- Tuyên trả lại cho bà Vũ Thị Lệ T: 01 (một) xe mô tô hiệu PIAGGIO, số loại VESPA, biển số 92G1-258.32, số khung 2511JV023027, số máy M82EM5033267.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu đen của Hường Quang L.

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) đĩa DVD bên trong có chứa 03 đoạn video liên quan đến vụ việc.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 04/12/2024).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/01/2025). Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh, thành phố;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS thành phố;
- Công an thành phố;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Bé